**Nghệ Thuật Trào Phúng của Vũ Trọng Phụng**

  Là một nhà văn xuất sắc của nền văn học hiện thực phê phán, Vũ Trọng Phụng không chỉ là Ông vua phóng sự đất Bắc mà còn là một cây bút trào phúng đặc sắc nhất. Mỗi chương trong tác phẩm là một màn hài kịch. Chương XV *Hạnh phúc một tang gia* là màn hài kịch tiêu biểu.

   Hiệu quả trào phúng của đoạn trích *Hạnh phúc một tang gia* tạo lên bởi sự phát huy hiệu quả của hàng loạt các yếu tố trào phúng: mâu thuẫn trào phúng, những chân dung trào phúng. Những lời văn, giọng điệu trào phúng. Không có chi tiết nào không hướng tới mục đích bóc trần những sự lố lăng trong tang gia tràn trề hạnh phúc này.

   Để dàn dựng màn hài kịch nhà văn trước hết đã phát hiện ra mâu thuần trào phúng. Mâu thuẫn trào phúng trong chương truyện này được gợi ra trước hết ở cái tên của nó:*Hạnh phúc một tang gia*. Tang gia và hạnh phúc là hai căn từ ngữ đối nhau. Nói đến tang gia là nói đến một gia đình vừa có người thân mất. Theo quy luật tâm lí thông thường hẳn tang gia phải bao trùm cái không khí khổ đau, sầu thương não nề bời mỗi khi một ngọn nến đời tắt đi là để lại bao vết thương cho người sống. Vậy mà trong tang gia của một gia đình được xem là danh giá nhất Hà thành, trước cái chết của một người Ông, người cha (cụ tổ) chẳng đứa con cháu nào của cụ sầu não, tiếc thương cả. Trái lại, cái chết ấy như đã đem đến một nguồn hạnh phúc to lớn không nén nổi cứ tuôn ra, trào ra.

   Tang gia mà hạnh phúc. Đó là chuyện là đời nhưng lại có thật. Vì sao cái chết của cụ tổ lại là hạnh phúc của cái tang gia đại bất hiếu này? Ấy là vì cụ tổ có một gia tài kếch xù. Bao ngày lũ con cháu hau háu trông đợi phần mình. Cụ cố Hồng chưa có dịp tỏ ra sự rộng rãi và biết điều của mình đối với bầy con trai, con gái, dâu, rể... Họ từng muốn giết chết cụ bằng bài thuốc Thánh nhưng cụ vẫn chưa chịu chết. Bây giờ mơ ước trở thành sự thực lẽ nào họ không vui. Cũng như Vũ Trọng Phụng nhận xét: Tang gia ấy ai ai cũng vui vẻ cả hoặc cái chết ấy làm cho nhiều người sung sướng lắm.

   Mâu thuẫn trào phúng không chỉ thể hiện ở tâm trạng mong cụ tổ chóng chết hay ở không khí chuẩn bị tang lễ mà còn thể hiện rõ nét ở hình thức tổ chức đám tang. Có thể nói âm điệu bi thương lẽ ra phải có ở một đám tang đã *thay thế bằng âm điệu náo nức phấn khởi. Nhà văn đã nêu lên một giả định có ý châm biếm chua chát:*Thật là một đám ma to tát có thể làm cho người chết nằm trong quan tài cũng phải mỉm cười sung sướng, nếu không gật gù cái đầu. *Quả là ở thời buổi nhố nhăng này người ta đã quen*sống trong sự lừa dối, rất thích lừa dối và thật sự hài lòng khi bị lừa dối.

   Trong màn hài kịch này còn có một chi tiết đặc sắc nữa tô đậm mâu thuẫn trào phúng đã nói. Đó là khi cụ tổ chết, người ta quan tâm việc mai táng cái xác chết ấy thì ít mà lo lắng bàn bạc việc chôn cái xác sống của cô Tuyết cùng cai tiếng hư hỏng của cô thì nhiều. Đám tang bị trì hoãn là vì thế. Người ta còn bận thu xếp cho êm ả chuyện cô tiểu thư hư hỏng, còn bận bịt tiếng xâu xa có thể làm tổn hại đến danh giá tang gia.

   Trong khi quan tâm tô đậm mâu thuẫn trào phúng, Vũ Trọng Phụng còn 1 đồng thời vẽ lên nhiều bức chân dung trào phúng đặc sắc.

   Trước hết là cụ cố Hồng với câu nói cửa miệng: Biết rồi, khổ lẩm, nói mãi. Xưa nay cụ mới chỉ được diễn trò già yếu ở nhà, giờ cụ được ra mắt trước đám đông: Cụ cố Hổng đã nhắm nghiền mắt lại mơ màng đến lúc cụ mật đồ xô gai, lụ khụ chống gậy, vừa ho khạc vừa khóc mếu để cho thiên hạ phải chỉ trỏ: úi giời ơi, trai lớn đã già đến thế kia kìa.

  Cô Tuyết thì sung sướng được mặc bộ y phục ngây thơ - cái áo voan mỏng với cái tráp trầu cau và thuốc lá mời khách với vẻ buồn lãng mạn rất đúng mốt.

   Thật đáng cười cho chân dung trào phúng của ông Phán mọc sừng, ông là kẻ vớ bở nhờ cái chết của cụ tổ. Có vẻ như nhờ thế mà ông bộc lộ nồi đau xót của mình một cách ồn ào hơn ai hết: ông oặt người khi khóc mãi không thôi: Hứt. Hứt!. Nhưng trào phúng thay khi ông Phán dúi vào tay Xuân tờ bạc năm đồng. Màn kịch của ông Phán bị lột trần.

   Đây cũng là dịp may hiếm có để tiệm may Âu hóa và ông Typn có thể lăng xê những mốt trang phục mà có thể ban cho những ai có tang thương đau đớn vì kẻ chết cũng được chút ít hạnh phúc ở đời.

   Cậu tú Tân thì mừng quá và đang điên người lên vì đã sẵn sàng mấy cái máy ảnh mãi mà không được dùng đến.

   Còn Xuân Tóc Đỏ càng vênh váo vì nhờ hắn mà cụ Tổ lăn đùng ra chết.

   Hạnh phúc lan tràn cả ra ngoài gia đình người chết: Hai viên cảnh sát Min Đơ và Min Toa đang thất nghiệp bỗng được thuê giữ trật tự... Bạn bè cụ cố Hồng có điều kiện khoe khoang sự oai vệ của mình...

   Một trong những nét đặc sắc của ngòi bút trào phúng Vũ Trọng Phụng là sự thể hiện đám đông. Tác giả lùi ống kính thật xa quay toàn cảnh đám tang với điệp khúc đám cứ đi. Có khi tác giả lại quay cận cảnh để vạch trần bản chất nhố nhăng giả tạo của đám tang này. Vũ Trọng Phụng đã thể hiện ngôn ngữ trào phúng khi miêu tả một số kiểu râu ria của các cụ: Có cụ râu lún phún rầm rậm, có vị râu hung hung, lại có vị râu loăn xoăn... Các cụ ấy đã thực sự cảm động vì làn da trắng nơi ngực và cánh tay cô Tuyết. Đến đưa ma cụ tổ phần đông là trai thanh gái lịch đất Hà thành ngàn năm văn hiến, đến với đám cốt để chim nhau, hò hẹn nhau... nói với nhau đủ chuyện hàng ngày, cho nên đám ma đông là thế, ồn ào náo nhiệt là vậy.

   Nghệ thuật trào phúng bậc thầy của Vũ Trọng Phụng còn hiện ra ở giọng điệu trong chương truyện. Nhà văn sử dụng giọng kể dửng dưng, giễu cợt, thậm chí bằng những lời ác khẩu. Luôn luôn có sự khập khiễng giữa sự vật được nói tới với giọng điệu câu văn: Ông già hơn tám mươi tuổi phải chết một cách bĩnh tĩnh Bầy con cháu chí hiếu chỉ nóng ruột đem chôn cho chóng cái xác chết cụ tổ; điệp khúc đám cứ đi..., tiếng khóc cũng nhại lại đầy sự châm biếm: Hứt!.. Hứt... Hứt!.

   Tất cả những thành công đó chỉ có được ở cây bút trào phúng bậc thầy của Vũ Trọng Phụng một xã hội nhố nhăng thị thành hiện lên chân thực sinh động. Nhà văn đã bóc trần bản chất xấu xa, thói lừa bịp rởm đời chạy theo lối sống thị thành của hàng loạt người. Ngòi bút châm biếm của ông có sức mạnh ghê gớm bắt nguồn tư chính sự phẫn uất của ông trước xã hội thực dân phong kiến - xã hội mà ông gọi là chó đểu:

   Bằng tài năng, nghệ thuật trào phúng bậc thầy, qua việc tả người, dựng cảnh, sử dụng các chi tiết nghệ thuật biếm họa chân dung, ngôn ngữ hài hước... Chương truyện Hạnh phúc một tang gia như một làn roi quất mạnh vào xã hội thượng lưu tiểu tư sản thành thị hết sức lố lăng, đồi bại, nổi bật là sự giả dối. Đám tang của cụ tổ là cuộc hành quân đi xuống mồ chôn của xã hội chó đểu này.